

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH
 QUÝ 4 NĂM 2022**

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường Tiểu học Khai Minh, Quận 1 công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý 4/2022 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 4 năm 2022	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	4.955,38	1.636,548		
1	Số thu phí, lệ phí	0	0		
2	Số thu từ nguồn thu khác	4.955,38	1.636,5475	33%	
	Tiền tổ chức dạy học hai buổi/ngày	792,4500	209,0625		
	Tiền tổ chức các lớp tăng cường tiếng anh	362,7000	163,7000		
	Tiền lớp Anh văn tự chọn	16,6500	11,5000		
	Anh văn giao tiếp	96,0000	36,1150		
	AV Ismart trích lại	50,0000	-		
	AV I learn trích lại	39,8800	-		
	Tiền tổ chức lớp tự chọn -Tin học	442,8000	152,8150		
	Tiền phục vụ bán trú	1.890,0000	716,1000		
	Tiền vệ sinh bán trú	315,0000	11,9350		
	Tiền thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	140,0000	85,9500		
	Tiền tổ chức lớp năng khiếu - Học võ, bóng rổ, nhíp điệu...	668,8400	249,3700		
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	6.570,3667	524,0743	8%	
I	Chi sự nghiệp giáo dục	6.570,3667	524,0743	8%	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	6.570,3667	524,0743	8%	
	Tiền lương cho lao động HĐ bộ phận trường	3.844,4529	312,9200		
	Tiền công lao động HĐ 68	538,1922	-		
	Các khoản đóng góp theo lương 21,5%	261,0298	57,5650		
	Thanh toán cho trung tâm		-		
	Thanh toán dịch vụ công cộng	16,0000	110,3420		
	Thuê phương tiện vận chuyển	25,0000	7,5600		
	Vật tư văn phòng	135,0000	9,4720		
	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	85,1000	2,1580		
	Công tác phí		-		
	Chi phí thuê mướn		-		
	Sửa chữa thường xuyên TSCĐ	9,0000	3,8013		
	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn	629,4500	20,2560		
	Chi khác	1.027,1418	-		
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0	-		
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0	0		
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	11.658,1961	2.301	20%	
I	Nguồn ngân sách trong nước	11.658,1961	2.301	20%	

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 4 năm 2022	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
I	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	11.658,1961	2.301	20%	
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	11.483,1161	2.301	20%	
	Chi tiền lương				
	+ Lương, ngạch bậc	2.871,5280	891,9280		
	+ Lương HĐ theo chế độ	33,9768	12,0553		
	+ Tiền công lao động thường xuyên theo HĐ		-		
	Phụ cấp lương (chi tiết từng loại phụ cấp)		-		
	+ Phụ cấp chức vụ	61,0140	13,7620		
	+ Phụ cấp làm thêm giờ	80,0000	-		
	+ Phụ cấp độc hại, nặng nhọc, nguy hiểm		-		
	+ Phụ cấp ưu đãi nghề	1.574,9878	276,0930		
	+ Phụ cấp theo nghề, theo công việc	1,4520	0,8940		
	+ Phụ cấp thâm niên vượt khung + thâm niên nhà giáo	1.007,1804	18,4020		
	+ Phụ cấp GV giảng dạy khuyết tật - hòa nhập	60,0000	-		
	+ Phụ cấp GV thực hành thể dục	35,9835	-		
	Các khoản đóng góp	933,8194	236,0500		
	Trợ cấp phụ cấp khác		-		
	Miễn giảm, hỗ trợ đối tượng chính sách CP học tập	10,0000	3,1950		
	Thanh toán tiền điện	328,0000	-		
	Thanh toán tiền nước	120,0000	-		
	Thanh toán tiền vệ sinh môi trường		-		
	Vật tư văn phòng		-		
	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc		-		
	Công tác phí	24,0000	4,5000		
	Chi phí thuê mướn	128,8872	65,5974		
	Sửa chữa thường xuyên TSCĐ		-		
	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn	180,0000	-		
	Chi khác	8,0000	-		
	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		-		
	Chi CNTT NQ03	4.024,2870	778,8790		
	#REF!				
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	175,0800	-		
II	Nguồn vốn viện trợ				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Người lập

[Signature]

Phạm Thị Thanh Lan

Ngày tháng năm 2023
HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC KHAI MINH
[Signature]
 Nguyễn Ngọc Hạnh